

Hướng dẫn về Thuế bảo hiểm sức khỏe quốc dân Thành phố Sagamihara (tiếng Việt Nam)

Mục lục

1. Chế độ Bảo hiểm sức khỏe quốc dân	P1
2. Thông báo tham gia hoặc rút khỏi Bảo hiểm(1) Thủ tục tham gia Bảo hiểm sức khỏe quốc dân.....	P2
(2) Thủ tục rút khỏi Bảo hiểm sức khỏe quốc dân.....	P2
(3) Các thủ tục khác.....	P2
* Về “Năm tài chính” và “Một năm”	P3
3. Về Thuế bảo hiểm(1) Cách xác định Thuế bảo hiểm.....	P3
(2) Cách tính Thuế bảo hiểm sức khỏe quốc dân.....	P4
(3) Trường hợp số người tham gia hoặc thu nhập năm trước thay đổi.....	P5
(4) Giảm Thuế bảo hiểm.....	P5
(5) Về khai báo thu nhập.....	P6
(6) Về miễn giảm Thuế bảo hiểm.....	P6
4. Về nộp Thuế bảo hiểm(1) Thời hạn nộp Thuế bảo hiểm.....	P7
(2) Không nộp thuế và tiền chậm nộp thuế.....	P7
(3) Xử lý không nộp thuế và cấp thẻ giới hạn.....	P7
(4) Trường hợp gặp khó khăn trong việc nộp thuế.....	P8
* Nơi liên hệ	P8

1. Chế độ Bảo hiểm sức khỏe quốc dân

Bảo hiểm sức khỏe là chế độ bảo hiểm y tế nhằm hỗ trợ lẫn nhau, cùng nhau góp tiền chi phí y tế từ những khi thông thường để giảm gánh nặng kinh tế từ các khoản chi trả cho các cơ sở y tế khi bị bệnh tật hoặc chấn thương. Có hai loại bảo hiểm sức khỏe là bảo hiểm tham gia tại nơi làm việc và bảo hiểm tham gia tại địa phương nơi đăng ký cư dân. Người có đăng ký cư dân tại Nhật Bản tham gia bất kỳ loại bảo hiểm y tế công nào, có nộp Thuế bảo hiểm và xuất trình Thẻ bảo hiểm tại quầy tiếp nhận của cơ sở y tế khi bị bệnh tật hoặc chấn thương sẽ chỉ phải thanh toán 30% - 20% chi phí y tế là có thể yên tâm hưởng trị liệu.

Người có quyết định thời hạn cư trú trên 3 tháng và có đăng ký cư dân tại Thành phố Sagamihara đều phải tham gia Bảo hiểm sức khỏe quốc dân trừ các trường hợp sau.

- Các trường hợp không được tham gia Bảo hiểm sức khỏe quốc dân

- ① Người được bảo hiểm theo Bảo hiểm sức khỏe tại nơi làm việc và gia đình phụ thuộc của người đó
- ② Người đang nhận phúc lợi bảo hộ cuộc sống
- ③ Người có thời gian cư trú từ 3 tháng trở xuống (tuy nhiên, người có thời gian cư trú từ 3 tháng trở xuống nhưng nếu được cấp phép theo tư cách cư trú do Bộ trưởng Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi quy định cũng có trường hợp được tham gia)
- ④ Những người khác có lý do đặc biệt theo quy định trong Quyết định của Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi

2. Thông báo tham gia hoặc rút khỏi Bảo hiểm

Nơi làm thủ tục	① Phòng Bảo hiểm y tế quốc gia & lương hưu quốc gia
	② Phòng quản lý cư dân Trụ sở hành chính Quận Midori, Minami
	③ Các Trung tâm phát triển khu phố (trừ Hashimoto, khu 6 Chuo, Ono-minami) và các chi nhánh
	④ Phòng quản lý cư dân Trụ sở hành chính Quận Chuo

(1) Thủ tục tham gia Bảo hiểm sức khỏe quốc dân

Các thời điểm cần phải làm thủ tục	Giấy tờ cần thiết	Nơi làm thủ tục
Khi chuyển đến (nhập cảnh) Thành phố Sagami-hara	- Giấy chứng nhận chuyển đi - Thẻ cư trú	② ③ ④
Khi thôi Bảo hiểm sức khỏe tại nơi làm việc	- Thẻ cư trú - Giấy chứng nhận hết tư cách v.v...	① ② ③
Khi sinh con	- Thẻ cư trú - Sổ sức khỏe mẹ và bé	② ③ ④

(2) Thủ tục rút khỏi Bảo hiểm sức khỏe quốc dân

Các thời điểm cần phải làm thủ tục	Giấy tờ cần thiết	Nơi làm thủ tục
Khi rời khỏi (xuất cảnh) Thành phố Sagami-hara	- Thẻ Bảo hiểm sức khỏe quốc dân	② ③ ④
Khi tham gia Bảo hiểm sức khỏe tại nơi làm việc	- Thẻ Bảo hiểm sức khỏe tại nơi làm việc - Thẻ Bảo hiểm sức khỏe quốc dân	① ② ③
Khi tử vong	- Thẻ Bảo hiểm sức khỏe quốc dân	② ③ ④
Khi hết tư cách cư trú	- Thẻ Bảo hiểm sức khỏe quốc dân	② ③ ④

(3) Các thủ tục khác

Các thời điểm cần phải làm thủ tục	Giấy tờ cần thiết	Nơi làm thủ tục
Khi thay đổi địa chỉ trong Thành phố Sagami-hara	- Thẻ cư trú - Thẻ Bảo hiểm sức khỏe quốc dân	② ③ ④
Khi thay đổi chủ hộ hoặc họ tên	- Thẻ cư trú - Thẻ Bảo hiểm sức khỏe quốc dân	② ③ ④
Khi mất hoặc dây bản Thẻ bảo hiểm	- Thẻ cư trú - Thẻ Bảo hiểm sức khỏe quốc dân trong trường hợp bị dây bản	① ② ③

* Phải làm thủ tục tham gia hoặc rút khỏi trong vòng 14 ngày

Trường hợp phải tham gia bảo hiểm nhưng làm thủ tục chậm:

- ◎ Phải tự thanh toán toàn bộ chi phí y tế do không có Thẻ bảo hiểm (về nguyên tắc, không được truy cập lại phần bảo hiểm đã qua).
- ◎ Thuế bảo hiểm không tính từ tháng làm thủ tục mà phải truy thu từ tháng phát sinh tư cách tham gia.

* Về “Năm tài chính” và “Một năm”

“Năm tài chính” là 12 tháng tính từ tháng 4 đến tháng 3 năm sau

“Một Năm” là 12 tháng tính từ tháng 1 đến tháng 12

3. Về Thuế bảo hiểm

Chủ hộ là người có nghĩa vụ phải nộp Thuế bảo hiểm. Do đó, Thông báo thuế sẽ được gửi đến theo tên của chủ hộ đối với cả trường hợp chủ hộ không tham gia Bảo hiểm sức khỏe quốc dân.

* Đối với trường hợp làm thủ tục tham gia bảo hiểm chậm nên phải truy lại thời điểm tham gia, việc đánh thuế cũng sẽ truy thu lại tối đa là 3 năm và thông báo thuế theo từng năm hành chính sẽ được gửi đi. Thời kỳ nộp Thuế bảo hiểm truy thu là 1 lần.

(1) Cách xác định Thuế bảo hiểm

- Thuế bảo hiểm được xác định theo từng **năm tài chính** căn cứ theo các loại thu nhập từ tháng 1 đến tháng 12 của năm trước.

- Thuế bảo hiểm không tính từ tháng làm thủ tục tham gia mà được tính từ tháng áp dụng Bảo hiểm sức khỏe quốc dân của Thành phố Sagamihara vì các lý do như hết tư cách Bảo hiểm xã hội hoặc chuyển đến.

Thuế bảo hiểm khi tham gia vào giữa năm tài chính: Thuế bảo hiểm một năm $\times \frac{\text{Số tháng tính từ tháng tham gia đến tháng 3}}{12}$

Thuế bảo hiểm khi rút khỏi vào giữa năm tài chính: Thuế bảo hiểm một năm $\times \frac{\text{Số tháng tính từ tháng 4 đến tháng trước tháng rút khỏi}}{12}$

(2) Cách tính Thuế bảo hiểm sức khỏe quốc dân (năm 2023)

Thuế bảo hiểm sức khỏe quốc dân được xác định cho từng năm tài chính theo các loại thu nhập của năm trước.

Thuế bảo hiểm sức khỏe quốc dân không tính từ tháng làm thủ tục tham gia mà được tính từ tháng có tư cách tham gia Bảo hiểm sức khỏe quốc dân vì các lý do như hết tư cách Bảo hiểm xã hội hoặc chuyển đến.

Các phần "A: Phần y tế", "B: Phần tiền hỗ trợ người cao tuổi hậu kỳ" và "C: Phần tiền chăm sóc" được tính riêng căn cứ theo các mục từ ① đến ③ và tổng số các khoản trên chính là số tiền Thuế bảo hiểm một năm.

Thuế bảo hiểm sức khỏe quốc dân	① : Tiền thuế theo thu nhập Tổng số tiền các loại thu nhập trong năm trước (*1) – Số tiền khấu trừ cơ bản	② : Tiền thuế tính đồng đều Số tiền tính cho 1 người tham gia bảo hiểm	③ : Tiền thuế tính bình quân Số tiền tính cho 1 hộ gia đình
A: Phần y tế	6,05% mục ①	25.500 yên × số người	17.000 yên
B: Phần tiền hỗ trợ người cao tuổi hậu kỳ	2,3% mục ①	10.000 yên × số người	6.000 yên
C: Phần tiền chăm sóc	2,15% mục ①	9.500 yên × số người	6.000 yên

- "B: Phần tiền hỗ trợ người cao tuổi hậu kỳ" là tiền để hỗ trợ Chế độ y tế dành cho người cao tuổi hậu kỳ (đánh thuế cho tất cả những người tham gia bảo hiểm).

- "C: Phần tiền chăm sóc" là phần đánh thuế cho những người tham gia bảo hiểm có độ tuổi từ 40 tuổi đến 64 tuổi.

- Hạn mức chịu thuế (hạn mức Thuế bảo hiểm một năm)

"A: Phần y tế": 650,000 yên", "B: Phần tiền hỗ trợ người cao tuổi hậu kỳ: 220,000 yên", "C: Phần tiền chăm sóc: 170,000 yên"

* 1 : Tổng số tiền các loại thu nhập là tổng của thu nhập chịu thuế chung và các loại thu nhập ngoài phần chịu thuế chung ví dụ như thu nhập chuyển nhượng riêng biệt sau khấu trừ đặc biệt (ngắn hạn và dài hạn), thu nhập chuyển nhượng sau khấu trừ thặng dư khoản tổn thất chuyển nhượng liên quan đến các loại cổ phiếu niêm yết, thu nhập sau khi tính chênh lệch giữa tổn thất chuyển nhượng và thu nhập từ cổ tức của các loại cổ phiếu niêm yết và thu nhập từ cổ tức của các loại của cổ phiếu niêm yết sau khấu trừ thặng dư.

Người sang 40 tuổi	Đánh thuế phần "C: Phần tiền chăm sóc" từ tháng có ngày sinh nhật sang 40 tuổi (người sinh vào ngày 1 sẽ tính từ tháng trước đó).
Người sang 65 tuổi	Số tiền Thuế bảo hiểm phần "C: Phần tiền chăm sóc" của những người sẽ sang 65 tuổi được tính theo số tháng tính đến tháng trước tháng có ngày sinh nhật sang 65 tuổi (người sinh vào ngày 1 sẽ tính đến tháng trước nữa). * Sau 65 tuổi sẽ phải nộp thêm Phí bảo hiểm chăm sóc.
Người sang 75 tuổi	Số tiền Thuế bảo hiểm phần "A: Phần y tế", "B: Phần tiền hỗ trợ người cao tuổi hậu kỳ" của những người sẽ sang 75 tuổi được tính theo số tháng tính đến tháng trước tháng có ngày sinh nhật sang 75 tuổi. * Sau 75 tuổi sẽ phải nộp thêm Phí bảo hiểm y tế dành cho người cao tuổi hậu kỳ.

(3) Trường hợp số người tham gia hoặc thu nhập năm trước thay đổi

- Thông báo thuế sẽ được gửi đến các trường hợp có thay đổi về Thuế bảo hiểm do có tăng giảm số người tham gia vì tham gia hoặc rút khỏi vào giữa năm tài chính hoặc do có thay đổi trong thu nhập năm trước.
- Nếu chủ hộ thay đổi vào giữa năm tài chính, người có nghĩa vụ nộp thuế sẽ thay đổi. Thông báo thuế sẽ được gửi riêng phần tính đến tháng trước tháng có ngày thay đổi cho chủ hộ cũ và phần tính từ tháng thay đổi cho chủ hộ mới.

Lưu ý: dành cho người chuyển đến vào giữa năm tài chính

- Trường hợp chuyển đến từ các địa phương khác: Chúng tôi sẽ xác nhận với địa phương của nơi có địa chỉ trước đây về tổng số tiền thu nhập của năm trước và gửi Thông báo thuế vào ngày sau ngày làm thủ tục tham gia. Ngoài ra, cần tốn thời gian để nắm bắt về số tiền thu nhập do đó có thể Thông báo thuế sẽ được gửi đi hai lần đối với những người có nơi khai báo khác với nơi có địa chỉ trước đây hoặc những người làm thủ tục tham gia vào cuối tháng. Những người chưa khai báo thu nhập tại địa phương trước khi chuyển đến phải nộp “Khai báo Thuế bảo hiểm sức khỏe quốc dân” cho Phòng Bảo hiểm y tế quốc gia & lương hưu quốc gia.
- Trường hợp chuyển đến từ nước ngoài: Phải nộp “Khai báo Thuế bảo hiểm sức khỏe quốc dân” cho Phòng Bảo hiểm y tế quốc gia & lương hưu quốc gia khi làm thủ tục tham gia bảo hiểm.

(4) Giảm Thuế bảo hiểm

a) Chế độ tính theo thu nhập

- ① Trường hợp tổng số tiền thu nhập của tất cả những người tham gia khác ngoài chủ hộ là 430.000 yên + (100.000 yên x (số người có thu nhập lương* - 1)) trở xuống, phần tiền thuế tính đồng đều và phần tiền thuế tính bình quân sẽ được giảm 70%.
- ② Trường hợp tổng số tiền thu nhập của tất cả những người tham gia khác ngoài chủ hộ là 430.000 yên + (290.000 yên x số người được bảo hiểm) + (100.000 yên x (số người có thu nhập lương* - 1)) trở xuống, phần tiền thuế tính đồng đều và phần tiền thuế tính bình quân sẽ được giảm 50%.
- ③ Trường hợp tổng số tiền thu nhập của tất cả những người tham gia khác ngoài chủ hộ là 430.000 yên + (535.000 yên x số người được bảo hiểm) + (100.000 yên x (số người có thu nhập lương* - 1)) trở xuống, phần tiền thuế tính đồng đều và phần tiền thuế tính bình quân sẽ được giảm 20%.

* “Người có thu nhập lương” là người có thu nhập từ lương ở mức độ nhất định và người đang nhận lương hưu công, v.v.

b) Chế độ về phần tiền thuế tính đồng đều của trẻ em

Theo luật sửa đổi, phần tiền thuế tính đồng đều (phần y tế và phần tiền hỗ trợ) của trẻ chưa đi học (trước khi vào tiểu học) được giảm 50% kể từ ngày 1 tháng 4 năm 2022. Cùng với việc này, thành phố này còn có thêm chế độ riêng có là đối tượng được giảm thuế trong năm tài chính 2022 và 2023 được mở rộng thành những trẻ em 18 tuổi trở xuống (tính đến ngày 31 tháng 3 đầu tiên sau ngày đủ 18 tuổi) nhằm giảm bớt gánh nặng cho các hộ gia đình đang nuôi dạy trẻ em.

Lưu ý:

Trường hợp không khai báo thu nhập của năm trước sẽ không được áp dụng chế độ giảm Thuế bảo hiểm dù đã thỏa mãn điều kiện trong các mục từ ① đến ③. Do đó nhất thiết phải khai báo thu nhập cho mỗi năm tài chính.

(5) Về khai báo thu nhập

Tiền thuế tính theo thu nhập của Thuế bảo hiểm được xác định cho 12 tháng tính từ tháng 4 đến tháng 3 năm sau dựa trên thu nhập từ tháng 1 đến tháng 12 của năm trước. Do đó, nếu không khai báo thu nhập của năm trước sẽ không thể tính chính xác Thuế bảo hiểm và không được áp dụng chế độ giảm Thuế bảo hiểm. Những người tham gia bảo hiểm có độ tuổi từ 18 tuổi trở lên phải khai báo thu nhập của năm trước cho Phòng phụ trách thuế địa phương của địa phương nơi cư trú vào ngày 1 tháng 1, trường hợp nhập cảnh từ ngày 2 tháng 1 trở đi phải khai báo với Phòng Bảo hiểm y tế quốc gia & lương hưu quốc gia. Ngoài ra, đối với các trường hợp khai báo thông qua công ty hoặc đã tự khai báo thuế, trường hợp chuyển đến nhưng đã khai báo tại Phòng phụ trách thuế địa phương theo địa chỉ cũ sẽ không cần phải khai báo lại.

Phiếu “Khai báo Thuế bảo hiểm sức khỏe quốc dân” và phong bì chuyên dùng để gửi trả lại sẽ được gửi định kỳ đến các trường hợp không khai báo thu nhập của năm trước, trường hợp chưa khai báo thu nhập tại địa phương trước khi chuyển đến, trường hợp chuyển đến từ nước ngoài và chưa khai báo với Phòng Bảo hiểm y tế quốc gia & lương hưu quốc gia, hãy điền phiếu và nộp cho chúng tôi.

(6) Về miễn giảm Thuế bảo hiểm

Các hộ gia đình thỏa mãn các điều kiện dưới đây và gặp khó khăn trong việc nộp Thuế bảo hiểm **năm tài chính 2023** có thể xin miễn giảm thuế.

① <Miễn giảm thuế do thiên tai>	
Các hộ gia đình bị thiệt hại 1/3 nhà cửa trở lên do thiên tai	Trường hợp thu nhập của hộ gia đình trong năm 2022 dưới 10 triệu yên
<Miễn giảm thuế do thất nghiệp, cuộc sống nghèo khó>	
② Thất nghiệp	Các hộ gia đình của người thôi việc do tình hình công ty (buộc thôi việc hoặc phá sản, v.v.), do kinh doanh sụt giảm hoặc đóng cửa kinh doanh
③ Cuộc sống nghèo khó	Các hộ gia đình đang nhận hỗ trợ công hoặc từ cá nhân để trang trải cuộc sống
Trường hợp thu nhập dự tính năm 2023 giảm xuống từ 70% trở xuống thu nhập của hộ gia đình trong năm 2022 (*1)	
④ <Miễn giảm thuế do bệnh tật>	
Các hộ gia đình có chi phí y tế do bệnh tật cao	Trường hợp chi phí y tế trong năm 2023 (phần thuộc đối tượng được khấu trừ thuế) chiếm từ 30% trở lên thu nhập dự tính của hộ gia đình trong năm 2023
⑤ <Miễn giảm thuế thu nhập chuyển nhượng>	
Trường hợp đã bán đất, nhà cửa trong năm 2022 để trả nợ kinh doanh hoặc nhà ở, v.v...và đã sử dụng toàn bộ khoản tiền thu nhập đó vào việc trả nợ	
⑥ <Miễn giảm thuế trong thời gian bị giam giữ>	
Trường hợp bị giam giữ tại các cơ sở hình sự và có khoảng thời gian bị hạn chế chu cấp y tế	

*1: Điều kiện này đối với trường hợp thu nhập của hộ gia đình trong năm 2022 từ 2 triệu yên trở xuống sẽ là từ 80%

trở xuống

- * Đối với các trường hợp ②, ③, ④, ⑤ ngoài các điều kiện trên còn được xem xét áp dụng căn cứ theo tỷ lệ giữa số tiền thu nhập dự tính trong năm 2023 của hộ gia đình với chi phí sinh hoạt tiêu chuẩn được tính theo Tiêu chuẩn phúc lợi bảo hộ cuộc sống.
- * Phải xin miễn giảm trong năm hành chính 2023 (trừ mục ⑥).
- * Không được xin miễn giảm truy lại phần Thuế bảo hiểm từ năm hành chính 2022 trở về trước (trừ mục ⑥).
- * Thu nhập của hộ gia đình là thu nhập của chủ hộ (bao gồm cả chủ hộ không tham gia Bảo hiểm sức khỏe quốc dân) và thu nhập của tất cả những người được bảo hiểm theo Bảo hiểm sức khỏe quốc dân.

Nơi nhận tư vấn về xin miễn giảm nêu trên là Ban đánh thuế Phòng Bảo hiểm y tế quốc gia & lương hưu quốc gia, Phòng quản lý cư dân Trụ sở hành chính (trừ Trụ sở hành chính Quận Chuo), các Trung tâm phát triển khu phố tại Shiroyama, Tsukui, Sagamiko, Fujino.

4. Về nộp Thuế bảo hiểm

(1) Thời hạn nộp Thuế bảo hiểm

Thành phố Sagamihara quy định nộp Thuế bảo hiểm cho 12 tháng tính từ tháng 4 đến tháng 3 năm sau trong vòng từ tháng 6 đến tháng 3 năm sau chia thành 10 lần (kỳ). Thông báo thuế được gửi đi vào trung tuần tháng 6 nên xin hãy vui lòng nộp thuế trong thời hạn nộp bằng Phiếu nộp thuế được gửi kèm theo.

Ngoài ra, đối với trường hợp làm thủ tục tham gia bảo hiểm từ tháng 6 trở đi sẽ nộp thuế bằng cách chia phần từ tháng sau tháng làm thủ tục đến tháng 3 năm sau. Thông báo thuế sẽ được gửi đi vào trung tuần của tháng sau tháng làm thủ tục.

Có các cách nộp thuế gồm nộp tại quầy tiếp nhận của các tổ chức tài chính hoặc cửa hàng tiện lợi, v.v., nộp bằng Pay-easy, nộp bằng chức năng thanh toán qua điện thoại thông minh (thanh toán hóa đơn LINE Pay, thanh toán hóa đơn PayPay, thanh toán hóa đơn d-barai, thanh toán hóa đơn J-Coin, au PAY (thanh toán hóa đơn), Rakuten Pay (thanh toán hóa đơn), nộp bằng thẻ tín dụng từ máy tính hoặc điện thoại thông minh, v.v. và nộp bằng chuyển khoản ngân hàng.

(2) Không nộp thuế và tiền chậm nộp thuế

Thư hỏi thúc nhằm hỏi thúc việc nộp thuế sẽ được gửi đi sau khi quá hạn nộp thuế đối với các trường hợp không nộp Thuế bảo hiểm trong thời hạn nộp thuế. Nếu sau đó vẫn không nộp thuế có thể chúng tôi sẽ yêu cầu nộp thuế bằng các cách riêng khác ví dụ như gửi Bản cảnh báo.

Ngoài ra, tùy thuộc vào số ngày chậm nộp có thể sẽ phát sinh việc phải chi trả tiền chậm nộp thuế nên hãy lưu ý.

(3) Xử lý không nộp thuế và cấp thẻ giới hạn

Chúng tôi có thể sẽ buộc phải tịch thu tài sản (bất động sản, tiền gửi, tiền lương, v.v...) căn cứ theo Luật thuế địa phương và Luật trưng thu thuế quốc gia đối với trường hợp vẫn không nộp Thuế bảo hiểm sau khi đã hỏi thúc và cảnh báo nhằm đảm bảo công bằng với những người đã nộp thuế trong thời hạn.

Ngoài ra, trường hợp số ngày quá hạn không nộp thuế đạt đến một tiêu chuẩn nhất định, chúng tôi có thể sẽ cấp Thẻ bảo hiểm ngắn hạn với thời hạn ngắn hơn thời hạn thông thường. Hơn nữa, đối với trường hợp vẫn tiếp tục không nộp thuế, có thể chúng tôi sẽ cấp Thẻ chứng nhận tư cách được bảo hiểm theo đó trường hợp này sẽ phải tự thanh toán

toàn bộ chi phí bị tính tại cơ sở y tế sau đó mới được cấp lại phần tiền này sau khi đã trừ đi khoản phải tự chịu.

(4) Trường hợp gặp khó khăn trong việc nộp thuế

Trường hợp có hoàn cảnh đặc biệt ví dụ như khi gặp thiên tai, khi bản thân hoặc người thân cùng sinh sống bị mắc bệnh và phải tốn khoản tiền lớn khiến cuộc sống trở nên khó khăn sẽ được áp dụng chế độ hoãn nộp thuế trong một khoảng thời gian nhất định tùy theo hoàn cảnh đó. Vui lòng liên hệ với chúng tôi nếu không thể nộp thuế trong thời hạn nộp thuế.

Mọi liên hệ về việc nộp Thuế bảo hiểm hoặc xin tư vấn khi gặp khó khăn trong việc nộp thuế được tiếp nhận từ 8:30 sáng đến 5:00 chiều vào các ngày trong tuần tại quầy tiếp nhận của Phòng nộp thuế hoặc Văn phòng thuế thành phố Midori hoặc Minami.

* Quầy xử lý có thể khác nhau tùy thuộc vào nơi cư trú.

***Nơi liên hệ**

• **Tổng đài Bảo hiểm sức khỏe quốc dân Thành phố Sagami**

☎042-707-8111

* Ngoài tiếng Nhật có thể tiếp nhận bằng các ngôn ngữ khác là tiếng Anh và tiếng Trung Quốc. Trường hợp này sẽ là buổi nói chuyện giữa ba bên gồm quý khách, nhân viên phụ trách của tổng đài và thông dịch viên.

Thời gian tiếp nhận:

Từ thứ Hai - thứ Sáu (trừ ngày lễ, ngày nghỉ cuối năm đầu năm)

Từ 8:30 đến 17:15

Thứ Bảy tuần thứ 2 và tuần thứ 4

Từ 8:30 đến 12:00